

Số: 10 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Phương án Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Luật thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thống kê ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1559/QĐ-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tổ chức Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Phương án Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp Trung ương, Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp Bộ Quốc phòng, Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp Bộ Công an, Tổ công tác các cơ quan Trung ương, các Ban chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Phương án Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Nội vụ và Trưởng ban các Ban chỉ đạo, Tổ trưởng Tổ công tác và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Bộ Tài chính (Cục Thống kê);
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, Các Thứ trưởng, Thành viên BCĐ TƯ, Thành viên Tổ thường trực BCĐ TƯ;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Mạnh Khương*

**Nguyễn Mạnh Khương  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC  
BAN CHỈ ĐẠO ĐIỀU TRA CƠ SỞ  
HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP  
TRUNG ƯƠNG**



**PHƯƠNG ÁN**

**ĐIỀU TRA CƠ SỞ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP NĂM 2026**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 (sau đây gọi là Điều tra CSHCSN 2026) nhằm thu thập thông tin cơ bản về số cơ sở hành chính, sự nghiệp, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính, sự nghiệp; kết quả thu, chi của cơ sở nhằm đáp ứng các mục đích sau:

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách quản lý, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, vùng, phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực.

- Tổng hợp các chỉ tiêu thống kê chính thức năm 2025 của các chuyên ngành có liên quan đến khối cơ quan hành chính, sự nghiệp (số cơ sở hành chính, sự nghiệp, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính, sự nghiệp; kết quả thu chi của cơ sở hành chính, sự nghiệp ...);

- Bổ sung số liệu cho các cuộc điều tra thống kê chọn mẫu hàng năm, tính toán chỉ tiêu GDP và GRDP, và các chỉ tiêu khác thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp xã và các chỉ tiêu thống kê khác;

- Cập nhật cơ sở dữ liệu và dàn mẫu tổng thể về cơ sở hành chính, sự nghiệp cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong những năm tiếp theo của ngành Nội vụ, các Bộ, ngành, địa phương.

- Đáp ứng nhu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố, lưu trữ dữ liệu và bảo mật thông tin theo đúng Phương án điều tra;

- Kết quả điều tra phải bảo đảm tính khả thi; thông tin, số liệu đầy đủ, có độ tin cậy cao và đáp ứng mục đích điều tra.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

- Kế thừa, phát huy đồng thời khắc phục những hạn chế về công tác chuyên môn, tổ chức thực hiện, ứng dụng công nghệ thông tin của các cuộc Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp trước đây.

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

### 1. Phạm vi điều tra

Điều tra CSHCSN 2026 được thực hiện trên phạm vi cả nước đối với tất cả các đơn vị điều tra thuộc các ngành kinh tế (trừ ngành U “HOẠT ĐỘNG LÀM THUÊ CÁC CÔNG VIỆC TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH, SẢN XUẤT SẢN PHẨM VẬT CHẤT VÀ DỊCH VỤ TỰ TIÊU DÙNG CỦA HỘ GIA ĐÌNH” và ngành V “HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CƠ QUAN QUỐC TẾ”) theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2025).

### 2. Đối tượng

Đối tượng điều tra là các cơ quan Đảng; Nhà nước; tổ chức chính trị - xã hội và các cơ sở trực thuộc; các cơ sở hoạt động sự nghiệp công lập.

**Không bao gồm các đối tượng:** các cơ sở hoạt động thuộc lĩnh vực ngoại giao (đoàn ngoại giao, Đại sứ quán, Lãnh sự quán của nước ngoài); các tổ chức và cơ quan quốc tế đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

### 3. Đơn vị điều tra

Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức đề cập tại Mục 2, cụ thể:

- **Cơ sở hành chính**, bao gồm các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở trực thuộc cơ quan hành chính, cụ thể gồm các đơn vị điều tra sau:

+ Các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp từ Trung ương đến địa phương;

+ Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức nói trên (không bao gồm các cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở kinh tế).

- **Các cơ sở hoạt động sự nghiệp công lập.**

Đơn vị cơ sở thỏa mãn các điều kiện sau:

(1) Có địa điểm xác định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động kinh tế;

(2) Có chủ thể quản lý hoặc người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động được trả lương/lao động thường xuyên;

(3) Có thời gian hoạt động liên tục.

(4) Có con dấu, tài khoản riêng và thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập.

## III. LOẠI ĐIỀU TRA

**Điều tra toàn bộ:** Thực hiện điều tra toàn bộ đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức tiến hành điều tra (sau đây viết tắt là đơn vị).

## IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

### 1. Thời điểm, thời kỳ số liệu

- Thời điểm số liệu: Là thông tin của chỉ tiêu thống kê hiện có tại ngày 01/01/2025, ngày 31/12/2025 hoặc tùy theo từng chỉ tiêu được quy định cụ thể trong phiếu điều tra.

- Thời kỳ số liệu: Là thông tin của chỉ tiêu thống kê phát sinh trong năm 2025 hoặc theo một khoảng thời gian nhất định được quy định cụ thể cho từng chỉ tiêu trong phiếu điều tra.

**2. Thời gian điều tra:** Từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 31/8/2026.

### **3. Phương pháp điều tra**

Áp dụng thu thập thông tin gián tiếp, cụ thể:

Đơn vị điều tra thực hiện cung cấp thông tin vào phiếu điều tra điện tử trên trang thông tin điện tử của Điều tra CSHCSN 2026 (phiếu Webform).

Tài khoản truy cập phiếu Webform được cung cấp tới đơn vị điều tra trước thời điểm bắt đầu thu thập thông tin.

## **V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Điều tra CSHCSN 2026 thu thập các nhóm thông tin sau:

1. Nhóm thông tin nhận dạng và phân loại đơn vị điều tra: Thông tin định danh, ngành hoạt động chính, loại hình tổ chức (cơ quan thuộc hệ thống lập pháp; hành pháp; tư pháp; Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức chính trị - xã hội).

2. Nhóm thông tin về lao động của đơn vị điều tra: Thông tin về lao động, thu nhập của người lao động.

3. Nhóm thông tin về sản phẩm và kết quả thu chi: Thông tin về sản phẩm, doanh thu, chi phí.

4. Tình hình ứng dụng khoa học công nghệ của đơn vị điều tra: Ứng dụng công nghệ hiện đại, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo; kinh tế số, thương mại điện tử.

5. Nhóm thông tin chuyên đề chuyên sâu: Thông tin về tài sản, đất, năng lượng, biên chế ...

### **2. Phiếu điều tra**

Điều tra CSHCSN 2026 sử dụng **02** loại phiếu:

- **Phiếu 2A.HC.ĐTHCSN:** Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của cơ sở hành chính.

*(Giải thích, hướng dẫn cách ghi Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của cơ sở hành chính tại Phụ lục 1).*

- **Phiếu 2B.SN.ĐTHCSN:** Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

*(Giải thích, hướng dẫn cách ghi Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập tại Phụ lục 2).*

## **VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, cập nhật đến thời điểm điều tra.

2. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2025 ban hành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ, cập nhật khi có quyết định mới.

4. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

5. Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐẦU RA CỦA ĐIỀU TRA**

### **1. Quy trình xử lý thông tin**

Thông tin Phiếu điều tra trực tuyến được cập nhật, khai thác, lưu trữ trên hệ thống thông tin Điều tra CSHCSN 2026 được cài đặt trên máy chủ của Bộ Nội vụ trong suốt quá trình thu thập thông tin. Dữ liệu Điều tra CSHCSN 2026 được xử lý theo một quy trình thống nhất, cụ thể:

- Đơn vị điều tra thực hiện rà soát thông tin, hoàn thiện, xác nhận hoàn thành phiếu và duyệt số liệu điều tra.

- Giám sát viên (GSV) các cấp thực hiện nhiệm vụ theo trình tự sau:

+ Rà soát thông tin, kiểm tra, phát hiện lỗi phiếu điều tra và yêu cầu giải trình số liệu;

+ Thông báo lỗi tới GSV cấp dưới trực tiếp (nếu có) để yêu cầu đơn vị điều tra xác minh, giải trình và hoàn thiện thông tin;

+ Sau khi thông tin được hoàn thiện, GSV các cấp thực hiện duyệt số liệu trong phạm vi được giao trên hệ thống thông tin Điều tra CSHCSN 2026.

- Tổng hợp số liệu từ dữ liệu kết quả Điều tra CSHCSN 2026;

- Chia sẻ, tích hợp dữ liệu Điều tra CSHCSN 2026 với các nguồn cơ sở dữ liệu có liên quan.

### **2. Biểu đầu ra**

Thông tin điều tra sau khi xử lý sẽ được tổng hợp phục vụ biên soạn các chỉ tiêu theo hệ thống biểu đầu ra được thiết kế bảo đảm tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo yêu cầu, mục đích điều tra.

## **VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA**

Kế hoạch thực hiện các nội dung chính Điều tra CSHCSN 2026 như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Cơ quan chủ trì
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHUẨN BỊ</b>		
1	Xây dựng Phương án điều tra, thiết kế phiếu điều tra, giải thích nội dung thông tin thu thập	Tháng 11/2025-01/2026	Ban chỉ đạo TU
2	Biên soạn tài liệu hướng dẫn điều tra, sổ tay	Tháng 01-02/2026	
3	Xây dựng phần mềm xử lý điều tra, bao gồm:	Tháng 01/2026-05/2026	
	Trang web điều hành tác nghiệp; phần mềm thu thập, xử lý, tổng hợp kết quả; xây dựng kho dữ liệu; công tác tuyên truyền; phần mềm phục vụ phổ biến kết quả điều tra.	Năm 2026	
4	Hạ tầng công nghệ thông tin (máy chủ, đường truyền, thiết bị lưu trữ, thiết bị bảo mật...) bảo đảm an toàn, thông suốt trong quá trình vận hành	Tháng 01/2026-03/2027	Ban chỉ đạo TU
5	In và phát hành tài liệu	Tháng 01-05/2026	BCĐ các cấp, Tổ công tác cơ quan TU
6	Tuyển chọn giám sát viên, quản trị hệ thống	Tháng 01-03/2026	
7	Tập huấn nghiệp vụ các cấp	Tháng 03-05/2026	
8	Xây dựng danh sách đơn vị điều tra từ nguồn dữ liệu của các cơ quan liên quan	Tháng 01-03/2026	Tổ thường trực TU
9	Xây dựng biểu tổng hợp kết quả sơ bộ, tổng hợp báo cáo chính thức, tổng hợp phục vụ ấn phẩm chuyên đề	Tháng 05-08/2026	BCĐ các cấp, Tổ công tác cơ quan TU
10	Xây dựng bài giảng tập huấn; kế hoạch, nội dung tuyên truyền và truyền thông; hướng dẫn công tác thi đua	Năm 2026	BCĐ các cấp, Tổ công tác cơ quan TU
<b>II</b>	<b>TRIỂN KHAI THU THẬP THÔNG TIN</b>		
<b>II.1</b>	<b>Giai đoạn 1 thu thập danh sách bảng kê CSHC, ĐV SNCL</b>		

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Cơ quan chủ trì
1	Thu thập danh sách bảng kê các đơn vị điều tra	Tháng 02-03/2026	BCĐ các cấp
2	Lập danh sách đơn vị điều tra	Tháng 03-04/2026	BCĐ các cấp, Tổ công tác cơ quan TƯ
<b>II.2</b>	<b>Giai đoạn 2 thu thập thông tin CSHC, ĐV SNCL</b>		
1	Cơ sở hành chính, sự nghiệp cấp Trung ương		
1.1	Thu thập thông tin	Tháng 7-8/2026	BCĐ TƯ, BCĐ Bộ Quốc phòng, BCĐ Bộ Công an, Tổ công tác các cơ quan TƯ
1.2	Kiểm tra làm sạch, ghi mã sản phẩm, mã ngành kinh tế	Tháng 8-9/2026	BCĐ các cấp
2	Cơ sở hành chính, sự nghiệp tại địa phương		
2.1	Thu thập thông tin	Tháng 7-8/2026	BCĐ cấp tỉnh, BCĐ Bộ Quốc phòng, BCĐ Bộ Công an
2.2	Kiểm tra làm sạch, ghi mã sản phẩm, mã ngành kinh tế	Tháng 8-9/2026	BCĐ Bộ Công an
<b>III</b>	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA</b>	Tháng 1-9/2026	BCĐ các cấp, BCĐ Bộ Quốc phòng, BCĐ Bộ Công an
<b>IV</b>	<b>NGHIỆM THU KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CÁC CẤP</b>	Tháng 8-10/2026	BCĐ Bộ Công an
<b>V</b>	<b>XỬ LÝ TỔNG HỢP SƠ BỘ KẾT QUẢ ĐIỀU TRA</b>		
1	Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả sơ bộ điều tra	Tháng 10-12/2026	Ban chỉ đạo TƯ
2	Công bố kết quả sơ bộ	Tháng 12/2026	
<b>VI</b>	<b>CÔNG BỐ KẾT QUẢ CHÍNH THỨC ĐIỀU TRA</b>		
1	Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả chính thức điều tra	Quý 1/2027	
2	Công bố kết quả chính thức Tổng điều tra	Quý 1I/2027	Ban chỉ đạo TƯ
3	Biên soạn, xuất bản ấn phẩm kết quả điều tra	Tháng 6-12/2027	

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Cơ quan chủ trì
VII	<b>TÍCH HỢP/CHIA SẺ DỮ LIỆU KẾT QUẢ ĐIỀU TRA CƠ SỞ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP NĂM 2026 VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU LIÊN QUAN</b>	Quý IV/2026	BCĐ điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp và tổ chức liên quan
VIII	<b>TỔNG KẾT, KHEN THƯỞNG ĐIỀU TRA CÁC CẤP</b>	Quý I-II/2027	Ban chỉ đạo TU

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập Ban Chỉ đạo Điều tra các cấp**

#### **1.1. Cấp Trung ương**

##### **a) Ban Chỉ đạo Trung ương**

- Ban Chỉ đạo điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp Trung ương (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) do Bộ trưởng Bộ Nội vụ làm Trưởng ban, Thứ trưởng Bộ Nội vụ làm Phó trưởng ban thường trực, Lãnh đạo Cục Thống kê – Bộ Tài chính làm Phó trưởng ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính làm Ủy viên thường trực; đại diện lãnh đạo một số đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ làm Ủy viên.

Ban Chỉ đạo Trung ương có trách nhiệm xây dựng và ban hành Phương án điều tra, tổ chức chỉ đạo thực hiện cuộc điều tra theo đúng kế hoạch, nội dung và phương án điều tra đã được phê duyệt.

- Tổ Thường trực điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp Trung ương (gọi tắt là Tổ thường trực Trung ương) bao gồm công chức, viên chức Bộ Nội vụ, Cục Thống kê – Bộ Tài chính: là bộ phận thường trực giúp Ban Chỉ đạo Trung ương tổ chức chỉ đạo điều tra, có trụ sở đặt tại Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Nội vụ, số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, Hà Nội.

##### **b) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an**

Cuộc điều tra được tổ chức thực hiện theo các cấp hành chính. Do tính chất đặc thù của hai ngành hoạt động quản lý Nhà nước về quốc phòng và an ninh, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an thành lập riêng hai Ban chỉ đạo điều tra, triển khai điều tra riêng theo sự chỉ đạo ngành dọc từ trung ương đến địa phương của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an nhưng thống nhất với nội dung phương án điều tra của cả nước.

Tổ Thường trực điều tra của mỗi Bộ là bộ phận thường trực giúp Ban Chỉ đạo điều tra của mỗi Bộ để tổ chức triển khai điều tra.

##### **c) Các cơ quan Đảng, Nhà nước khác ở cấp Trung ương**

Mỗi cơ quan Đảng, Nhà nước (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an), đoàn thể ở cấp Trung ương thành lập Tổ công tác để lập danh sách và tổ chức thu thập thông tin đối với các đơn vị trực thuộc cấp Trung ương theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo điều tra Trung ương. Khối cơ quan Đảng ở Trung ương do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì thành lập Tổ công tác và triển khai thực hiện.

Các cơ sở trực thuộc cơ quan Nhà nước tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn địa phương do Tổ công tác các cơ quan Trung ương tổ chức điều tra.

## **1.2. Cấp địa phương**

Thành lập Ban chỉ đạo điều tra và Tổ Thường trực các cấp ở địa phương bao gồm công chức, viên chức ngành Nội vụ, Thống kê.

Ban chỉ đạo điều tra các cấp ở địa phương có nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc điều tra tại địa phương mình theo đúng hướng dẫn của Ban chỉ đạo điều tra Trung ương; đồng thời tham mưu về chủ trương, giải pháp để hỗ trợ các cấp, các ngành trong cuộc điều tra.

## **2. Xác định địa bàn và lập bảng kê các đơn vị điều tra**

Thu thập thông tin định danh về đơn vị điều tra là các cơ sở hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập: Ban chỉ đạo các cấp tổ chức thực hiện.

*(Quy trình rà soát, lập bảng kê cơ sở hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Phụ lục 3 kèm theo).*

Ban chỉ đạo cấp tỉnh, Tổ công tác các cơ quan Trung ương **hoàn thành thông tin định danh về các cơ sở hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trước ngày 15/4/2026.**

### **c) Tổng hợp danh sách đơn vị điều tra**

Tổng hợp danh sách đơn vị điều tra được thực hiện cho từng khối, từng địa bàn điều tra để làm căn cứ điều tra, phân chia địa bàn, danh sách đơn vị điều tra cho giám sát viên.

## **3. Tuyển chọn giám sát viên và quản trị hệ thống**

### **3.1. Nhiệm vụ của giám sát viên và quản trị hệ thống**

#### **a) Nhiệm vụ của giám sát viên**

- Theo dõi sát tiến độ thu thập thông tin tại địa bàn do người cung cấp thông tin cung cấp; đôn đốc người cung cấp thông tin thực hiện đúng tiến độ thu thập thông tin theo quy định; hướng dẫn kê khai điều tra cho người cung cấp thông tin.

- Rà soát thông tin, kiểm tra, phát hiện lỗi, kiểm soát logic, chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp và liên hệ lại nếu cần giải trình, xác minh, chỉnh sửa và cập nhật lại thông tin trên trang thông tin điện tử cuộc điều tra;

- Thông báo lỗi tới GSV cấp dưới trực tiếp (nếu có) để yêu cầu phối hợp với đơn vị điều tra xác minh, giải trình và hoàn thiện thông tin.

- Ghi mã, chuyển đổi những chỉ tiêu liên quan theo các bảng mã quy định (đơn vị hành chính, ngành kinh tế, sản phẩm sản xuất...);

- Sau khi thông tin được hoàn thiện, GSV các cấp tiến hành duyệt số liệu trong phạm vi được giao trên hệ thống thông tin điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp 2026.

- Báo cáo cho Tổ thường trực cấp tỉnh/xã những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin;

- Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc và các nhiệm vụ khác được phân công.

#### **b) Nhiệm vụ của quản trị hệ thống**

- Đảm bảo ổn định, thường xuyên, liên tục hệ thống thu thập thông tin của cuộc điều tra;

- Quản lý toàn bộ tài khoản sử dụng của Tổ thường trực, giám sát viên, người cung cấp thông tin thuộc địa bàn được giao quản lý;

- Liên hệ với các cơ sở hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp tài khoản (tên đăng nhập, mật khẩu) và hướng dẫn người cung cấp thông tin truy cập vào trang thông tin điện tử cuộc điều tra để xem hướng dẫn khai thông tin và thực hiện khai thông tin theo bảng hỏi điện tử.

- Phân quyền cho các tài khoản sử dụng trên địa bàn quản lý;

- Cập nhật các thông tin liên quan đến cuộc điều tra: Văn bản pháp lý liên quan, thông báo nghiệp vụ, danh sách đơn vị điều tra.

### **3.2. Tuyển chọn giám sát viên và quản trị viên**

#### **a) Tuyển chọn giám sát viên**

Cuộc điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp gồm các cấp giám sát: Giám sát viên cấp Trung ương, giám sát viên cấp tỉnh. Giám sát viên cấp xã (nếu có) do cấp tỉnh quyết định. Giám sát viên các cấp là công chức, viên chức ngành Nội vụ, Thống kê hoặc công chức, viên chức của các đơn vị được trung tập cho cuộc điều tra.

Ban chỉ đạo các cấp chịu trách nhiệm tuyển chọn giám sát viên. Số lượng giám sát viên các cấp cần tuyển chọn như sau:

- Giám sát viên cấp Trung ương: Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương xem xét quyết định số lượng, tuyển chọn đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Giám sát viên cấp tỉnh; giám sát viên cấp xã (nếu có): Trưởng Ban chỉ đạo cấp tỉnh xem xét quyết định số lượng và tuyển chọn phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; cần đảm bảo số lượng 01 giám sát viên/01 xã.

#### **b) Tuyển chọn quản trị hệ thống**

Quản trị hệ thống được phân thành các cấp: Quản trị hệ thống cấp Trung ương, quản trị hệ thống cấp tỉnh. Quản trị hệ thống cấp xã (nếu có) do cấp tỉnh quyết định. Quản trị hệ thống là công chức, viên chức ngành Nội vụ hoặc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn am hiểu về công nghệ thông tin được trung tập cho cuộc điều tra.

### **4. Tập huấn Ban chỉ đạo các cấp, giám sát viên, quản trị hệ thống**

- Ban chỉ đạo điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp Trung ương tổ chức các hội nghị tập huấn cấp Trung ương và cấp tỉnh. Ban chỉ đạo điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và địa phương căn cứ tình hình thực tế chủ động triển khai tập huấn cho cấp cơ sở.

- Thành phần hội nghị gồm giám sát viên, quản trị hệ thống cấp Trung ương, cấp tỉnh; thành viên tổ công tác cấp Trung ương, công chức, viên chức làm công tác thống kê cấp Trung ương có liên quan; thành viên tổ công tác cấp tỉnh; công chức, viên chức làm công tác thống kê cấp tỉnh có liên quan. Số lượng tham gia hội nghị tập huấn do Bộ Nội vụ quy định cho từng hội nghị.

- Hướng dẫn sử dụng phần mềm cung cấp thông tin (bảng hỏi) cho người cung cấp thông tin của các cơ sở hành chính, sự nghiệp các cấp bằng hình thức xây dựng video hướng dẫn trên trang thông tin điện tử của cuộc điều tra.

### **5. Hoạt động tuyên truyền**

Hoạt động tuyên truyền nhằm làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện Điều tra CSHCSN năm 2026 đến các cấp, các ngành, các đơn vị điều tra và cộng đồng.

Ban Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tuyên truyền về cuộc điều tra qua: Cổng thông tin điện tử của Bộ, ngành, địa phương, Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. Báo Dân trí; phối hợp với Cục Thống kê – Bộ Tài chính lồng ghép trong tuyên truyền Tổng Điều tra kinh tế năm 2026.

Ban Chỉ đạo trung ương chuẩn bị và cung cấp tài liệu phục vụ tuyên truyền tới Ban Chỉ đạo các cấp để thực hiện tuyên truyền tại địa phương.

## **6. Triển khai thu thập thông tin**

Toàn bộ thông tin được thu thập qua web-form, gồm các công việc sau:

- Quản trị hệ thống liên hệ và cung cấp tài khoản cho các đơn vị điều tra;
- Các đơn vị điều tra đăng nhập vào hệ thống và thực hiện cung cấp thông tin theo hướng dẫn;

- Sau khi các đơn vị điều tra hoàn thành cung cấp thông tin, giám sát viên có trách nhiệm kiểm tra chất lượng thông tin kê khai, xác minh lại thông tin do cơ sở hành chính, sự nghiệp đã cung cấp (nếu cần) và tiến hành hoàn thiện bảng hỏi điện tử.

## **7. Công tác giám sát, kiểm tra**

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, Ban Chỉ đạo các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian từ khâu lập bảng kê, tập huấn, thu thập, tổng hợp nhanh số liệu điều tra tại các địa bàn.

Lực lượng giám sát, kiểm tra ở Trung ương gồm thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực Trung ương, công chức một số Vụ chức năng của Bộ Nội vụ theo trung tập của Ban chỉ đạo Trung ương. Lực lượng giám sát, kiểm tra ở địa phương là các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực cấp tỉnh, xã, công chức Sở Nội vụ và công chức làm công tác nội vụ của Phòng Văn hóa – Xã hội thuộc UBND cấp xã.

Nội dung giám sát, kiểm tra gồm: Giám sát, kiểm tra việc lập bảng kê các đơn vị điều tra, tổ chức các lớp tập huấn, số lượng và chất lượng phiếu, cách thức cung cấp thông tin của các cơ sở hành chính, sự nghiệp, tính logic giữa các cột, dòng, các chỉ tiêu, quan hệ giữa các biểu, kiểm tra số học, đơn vị tính, đánh mã, các thủ tục hành chính, kiểm tra thực địa tại địa bàn,...

Hình thức giám sát, kiểm tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra cấp dưới, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất, kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. Ban Chỉ đạo điều tra cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với cấp dưới để phát hiện và giải quyết tại chỗ, kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

Nhằm bảo đảm chất lượng của thông tin thu thập tại địa bàn trước khi nghiệm thu, bàn giao, giám sát viên phải thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, trực tiếp đến một số cơ sở để kiểm tra việc thu thập thông tin, kiểm tra kết quả phiếu điều tra đã thu được cả về nội dung, phương pháp tính, tính logic, kiểm tra số học, các quy định hành chính bắt buộc (chữ ký, dấu). Công tác kiểm tra phiếu cần được thực hiện trong ngày, không để dồn nhiều ngày.

## **8. Nghiệm thu**

### **a) Tổ chức nghiệm thu các cấp**

Ban chỉ đạo các cấp thực hiện nghiệm thu phiếu điện tử.

Ban chỉ đạo Trung ương nghiệm thu kết quả điều tra của Ban chỉ đạo cấp tỉnh, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

***b) Nội dung nghiệm thu***

Nghiệm thu về mức độ đầy đủ các chỉ tiêu, số lượng phiếu, chất lượng số liệu của phiếu. Các thành phần tham gia nghiệm thu cùng lập và ký biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu.

**9. Công bố kết quả**

Thông tin về kết quả điều tra do Bộ trưởng Bộ Nội vụ công bố theo quy định của pháp luật.

Số liệu sơ bộ công bố vào tháng 12/2026.

Kết quả chính thức cuộc Điều tra CSHCSN năm 2026 công bố vào Quý II năm 2027.

**10. Một số nội dung liên quan khác**

***a) Tổng kết, khen thưởng, kỷ luật***

**(1) Tổng kết**

Việc tổng kết điều tra được tiến hành ở ba cấp: Trung ương và cấp tỉnh và cấp xã theo kế hoạch tổng kết của Điều tra CSHCSN 2026.

**(2) Khen thưởng**

Những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong cuộc điều tra sẽ được xét tặng các hình thức khen thưởng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ban Chỉ đạo Trung ương giao Sở Nội vụ hướng dẫn Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về các hình thức khen thưởng trong cuộc điều tra, đồng thời là cơ quan đầu mối thực hiện xem xét, rà soát hồ sơ khen thưởng trình Hội đồng thi đua - khen thưởng Bộ Nội vụ để xem xét, quyết định đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Ban chỉ đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Công an là đầu mối thực hiện xem xét, rà soát hồ sơ khen thưởng trình Hội đồng thi đua - khen thưởng Bộ Nội vụ để xem xét, quyết định đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Kinh phí khen thưởng đối với các hình thức khen thưởng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ do ngân sách Trung ương cấp (ghi trong dự toán kinh phí của cuộc điều tra).

Đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong cuộc Tổng điều tra tại địa phương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định và bố trí kinh phí khen thưởng theo quy định của pháp luật.

**(3) Kỷ luật**

Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong cuộc điều tra sẽ bị kỷ luật theo quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

***b) In, vận chuyển, phân phát tài liệu***

Các tài liệu có số lượng sử dụng nhiều trong cuộc điều tra (phương án, sổ tay hướng dẫn) được tổ chức in ấn tập trung và phân bổ, vận chuyển đến trụ sở Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ ngành theo yêu cầu tiến độ công việc. Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức vận chuyển và phân phát đến các thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, xã, giám sát viên.

***c) Mua sắm, phân phối vật tư, văn phòng phẩm***

a) Những vật tư, văn phòng phẩm chủ yếu được sử dụng trong cuộc điều tra này bao gồm: thẻ thành viên Ban Chỉ đạo, thẻ giám sát viên, quản trị viên, sổ tay ghi chép, bút bi, túi clear, cặp tài liệu, giấy, mực in, photo ... phục vụ tập huấn và điều tra.

b) Người sử dụng vật tư, văn phòng phẩm là thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, giảng viên các lớp tập huấn, giám sát viên, quản trị hệ thống theo từng loại vật tư, văn phòng phẩm tương ứng với nhiệm vụ được phân công.

***d) Lưu trữ và bảo mật tài liệu***

- Toàn bộ thông tin thu thập tại địa bàn được bảo mật và lưu trữ: Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm bảo mật và lưu trữ thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trách nhiệm về bảo mật và lưu trữ thông tin do Ban chỉ đạo cấp tỉnh giao nộp: Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm bảo mật và lưu trữ thông tin theo quy định.

- Việc bàn giao dữ liệu điều tra được thực hiện thông qua biên bản bàn giao tài liệu phải đảm bảo đầy đủ các thủ tục hành chính quy định.

**X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA**

Kinh phí Điều tra CSHCSN 2026 do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Bộ Nội vụ (Vụ Kế hoạch – Tài chính) có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra CSHCSN 2026 theo đúng quy định pháp luật, nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi các hoạt động của Điều tra CSHCSN 2026 theo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đúng đối tượng, bảo đảm chất lượng, khối lượng công việc được giao, chấp hành đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

Điều tra CSHCSN 2026 là cuộc điều tra quan trọng, phạm vi rộng, liên quan đến nhiều đối tượng, đơn vị điều tra, nội dung phức tạp, đòi hỏi Ban Chỉ đạo Điều tra các cấp, Ban Chỉ đạo Điều tra Bộ Quốc phòng, Ban Chỉ đạo Điều tra Bộ Công an, Tổ công tác các Bộ, ngành cần quán triệt, thực hiện đúng phương án, các quy trình áp dụng cho điều tra, chỉ đạo thực hiện từng nội dung công việc theo đúng tiến độ, đảm bảo thực hiện thành công cuộc Điều tra CSHCSN 2026.

Các điều kiện vật chất khác: Sử dụng cơ sở, điều kiện sẵn có của Bộ Nội vụ và của các bộ, ngành, địa phương (nếu có)/.